

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GAS ĐÔ THỊ**

Địa chỉ : Tầng 3 - Số 8 – Cát linh - Đống đa – Hà nội

Điện thoại: 04. 37346858 Fax : 04.37346838

[www.pvgascity.com.vn](http://www.pvgascity.com.vn)

---

---

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Năm 2009**

*( Phụ lục số II ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 /01 /2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GAS ĐÔ THỊ**

**I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành công ty**

Thành lập theo nghị quyết số 1877/NQ-DKVN ngày 06/7/2007 của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Gas Đô thị là Công ty cổ phần hoạt động theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103019021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/08/2007 sửa đổi lần thứ 5 ngày 20 tháng 11 năm 2009.

Tên Tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GAS ĐÔ THỊ**

Tên Tiếng Anh: **PETROVIETNAM GAS CITY INVESTMENT AND  
DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: **PV GAS CITY., JSC**

**Địa chỉ Trụ sở chính:** Lầu 3, số nhà 8, Đường Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

**Điện thoại:** 04.7346848; **Fax:** 04.7346838

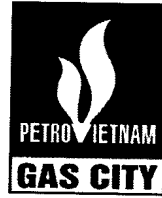
**Website:** <http://www.pvgascity.com.vn>

**Email:** [info@pvgascity.com.vn](mailto:info@pvgascity.com.vn)

**Mã số thuế:** 0102349865

**Vốn điều lệ :** 150.000.000.000 VND.

**Biểu tượng công ty:**



## **2. Quá trình phát triển**

### **2.1. Ngành nghề kinh doanh**

- Kinh doanh dịch vụ thiết kế, lắp đặt, đầu tư và vận hành hệ thống thiết bị công cấp gas LPG cho khu đô thị, khu công nghiệp;
- Tư vấn, thiết kế, đầu tư, chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt máy, thiết bị và các dịch vụ khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh gas;
- Tư vấn, lập dự án đầu tư, lắp đặt và vận hành hệ thống, thiết bị công nghệ phục vụ cung cấp, sản xuất khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME);
- Kinh doanh vận chuyển qua mạng đường ống, xe bồn chuyên dụng, tàu hỏa chuyên dụng các loại khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME); Vận chuyển bằng xe tải;
- Xây dựng kho bãi, trạm chiết nạp phục vụ cho hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME);
- Chuyển giao công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), khí thiên nhiên tổng hợp (SNG), khí Dymethyl ête (DME);
- Đào tạo lao động phục vụ ngành khí;

- Cung cấp, lắp đặt, bảo dưỡng sửa chữa Bộ chuyển đổi nhiên liệu cho xe ô tô chạy xăng sang chạy LPG/CNG (AUTOGAS).

## **2.2. Tình hình hoạt động**

### **2.2.1. Thuận lợi**

- Nhận được sự định hướng và chính sách hỗ trợ kịp thời của Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam, Tổng công ty Khí Việt Nam và các cổ đông;
- Thương hiệu của PVGAS CITY đang dần được các chủ đầu tư biết đến và dần khẳng định được vị trí trên thị trường;
- Thị trường bất động sản đang dần hồi phục;
- Bộ máy tổ chức, cơ chế phân cấp hợp lý tạo điều kiện đưa ra quyết định nhanh chóng, phù hợp;
- Đội ngũ nhân sự trẻ tuổi có trình độ, năng động và đầy nhiệt huyết trong công việc. Cán bộ quản lý đảm đương nhiệm vụ với hiệu quả tốt;

### **2.2.2. Khó khăn**

- Chưa có quy chuẩn Citygas và Autogas tại Việt Nam;
- Chủ đầu tư hiểu biết còn hạn chế và có tâm lý e ngại khi đầu tư và áp dụng Citygas và Autogas;
- Sản lượng tiêu thụ LPG thực tế còn thấp và tỷ lệ lắp đầy căn hộ trong khu chung cư hiện tại còn thấp nên hiệu quả kinh tế chưa cao; Thời gian đầu tư và thu hồi vốn dài.

## **3. Định hướng phát triển**

### **3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty**

- Đẩy mạnh công tác đầu tư, thi công xây lắp trạm cung cấp gas trung tâm cho các khu đô thị, khu chung cư, khu công nghiệp...;
- Củng cố hệ thống Khách hàng hiện thời và tích cực tìm kiếm các khách hàng công nghiệp/khu công nghiệp (*cung cấp qua hệ thống đường ống*) mới để nâng cao sản lượng, doanh thu cho Công ty;

- Xây dựng các trạm nạp CNG/LPG cho các phương tiện giao thông vận tải;
- Nghiên cứu quy hoạch citygas cho các Thành phố và khu đô thị lớn của cả nước: Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải phòng;
- Nghiên cứu đa dạng hóa nguồn khí cung cấp bằng đường ống cho các Thành phố và khu đô thị; Khu công nghiệp

### **3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn**

#### **3.2.1. Về CityGas**

- Hoàn thành Quy hoạch CityGas cho các Thành phố và khu đô thị lớn của cả nước: Hà Nội, Tp.Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải phòng trong giai đoạn 2010-2012;
- Nghiên cứu đa dạng hóa nguồn nhiên liệu cung cấp bằng đường ống cho các Thành phố và khu đô thị, khu công nghiệp (SNG, CNG, LNG, DME...);
- Đầu tư xây dựng các hệ thống vận chuyển, tồn chứa phục vụ cung cấp LPG, CNG cho khu đô thị, khu công nghiệp.

#### **3.2.2. Về Auto Gas**

- Đầu tư, hợp tác đầu tư xây dựng 10 trạm cung cấp Autogas trên phạm vi cả nước tới năm 2012;
- Phát triển nhiên liệu sạch thân thiện với môi trường theo đúng định hướng phát triển của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Tổng công ty Khí Việt Nam giúp nâng cao thương hiệu và uy tín của PetroVietnam;
- Cung cấp, lắp đặt bộ chuyển đổi xe ô tô chạy xăng sang xe chạy Gas (LPG, CNG) và bộ chuyển đổi tiết kiệm xăng giảm khí thải sử dụng công nghệ Hydrogen cho các hãng Taxi..... như là một trong những loại nhiên liệu sạch và thân thiện với môi trường.

#### **3.2.3. Về cung cấp LPG/NG/SNG qua mạng đường ống**

- Đầu tư, hợp tác đầu tư xây dựng 03 trạm cung cấp khí qua mạng đường ống cho các khu công nghiệp tới năm 2012;

#### **3.2.4. Về đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị ngành gas**

- Xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị ngành gas phục vụ cho các dự án CITYGAS và Gas dân dụng, đến năm 2015 đảm bảo đáp ứng 100% nhu cầu của Công ty và từ 15% đến 20% nhu cầu của các đơn vị khác trong ngành gas cả nước.

### **3.2.5. Về phát triển khoa học công nghệ**

- Triển khai áp dụng hệ thống tích hợp An toàn – Chất lượng- Môi trường theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; ISO 14001:2008 và OHSAS vào quý II năm 2010;
- Nghiên cứu đánh giá khả năng sản xuất chất tạo mùi (Mercaptan) cho sản phẩm khí hóa lỏng (LPG) và các sản phẩm khí khác như CNG và LNG tại Việt Nam;
- Nghiên cứu đánh giá hiệu quả cháy trong các đầu đốt của nhiên liệu LPG trộn sẵn với không khí (SNG) và so sánh với hiệu quả cháy khi sử dụng nhiên liệu LPG;
- Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả cháy của nhiên liệu CNG và LNG;

### **3.2.6. Về đầu tư**

- Góp vốn đầu tư, xây dựng hệ thống kho tàng trữ, đường ống cung cấp khí;
- Đầu tư hệ thống gas trung tâm cho các khu đô thị và khu công nghiệp;
- Đầu tư, hợp tác đầu tư xây dựng khu chung cư Citygas mẫu, hệ thống gas khu đô thị ;

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm....)**

#### **1.1. Lợi nhuận trước thuế**

- Đối với các chỉ tiêu chính trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 đều hoàn thành và vượt mức kế hoạch: Doanh thu đạt 199%; Lợi nhuận trước thuế: 11,935 tỷ đạt 137% so với kế hoạch mà Đại Hội đồng cổ đông đã đặt ra.

#### **1.2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm cuối năm**

- Dưới sự giám sát của HĐQT nguồn vốn của công ty luôn được sử dụng linh hoạt tuy nhiên công tác bảo toàn vốn trong tình hình nhiều biến động của thị trường tài chính được đặt lên hàng đầu và được giám sát chặt chẽ;

- Mặc dù trong năm 2009 tình hình SXKD rất khó khăn nhưng HĐQT đã kịp thời ứng phó và điều chỉnh nên trong năm 2009 Công ty vẫn phát triển được thị trường và kinh doanh có lãi.

Tình hình tài chính của công ty đến thời điểm 31/12/2009.

**Tổng tài sản: 249.706.193.71đ**

- Tài sản ngắn hạn: 245.259.674.56đ
- Tài sản dài hạn: 4.446.519.143đ

**Tổng nguồn vốn: 249.706.193.711đ**

- Nợ phải trả: 89.944.358.347đ
- Vốn chủ sở hữu: 159.740.215.779đ

## 2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch.

| TT    | Chỉ tiêu                          | Năm 2009 |         |       |
|-------|-----------------------------------|----------|---------|-------|
|       |                                   | Kế hoạch | TH      | TH/KH |
| I/    | Doanh thu                         | 9,873    | 139,268 | 199%  |
| VI/   | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 8,683    | 11,935  | 137%  |
| VII/  | Thuế TNDN                         | 2,008    | 2,089   | 104%  |
| VIII/ | Lợi nhuận sau thuế                | 6,675    | 9,846   | 148%  |

## 3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

### 3.1. Thị trường dự tính

- Vùng hành lang kinh tế Hà Nội-Hải Phòng với Hà Nội làm trung tâm.
- Vùng Trung Bộ với Đà Nẵng, Quảng Ngãi làm trung tâm
- Vùng Nam Bộ với thành phố Hồ Chí Minh làm trung tâm.

### 3.2. Mục tiêu dài hạn

- Xây dựng PVGAS CITY trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp Gas trung tâm. Tập trung chủ yếu vào các chung cư, khu đô thị cao cấp và các khu công nghiệp lớn;

- Tiếp tục khẳng định thương hiệu của PVGAS CITY trên thị trường đầu tư xây lắp kinh doanh hệ thống gas trung tâm;
- Tham gia đầu tư đường ống cung cấp khí, các kho cảng đầu mối và khai thác, kinh doanh nguồn khí tại khu vực miền Bắc nhằm tạo nguồn cung ứng đầy đủ, kịp thời cho các dự án kinh doanh AUTOGAS và CITYGAS của công ty;
- Xây dựng đội ngũ cán CBCNV trình độ chuyên môn cao, ứng dụng các công nghệ tiên tiến hiện đại.

### **III. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

#### **1. Báo cáo tình hình tài chính**

##### **Cơ cấu tài sản:**

- Tài sản dài hạn/tổng số tài sản: 0.02%
- Tài sản ngắn hạn/tổng số tài sản: 0.98%

##### **Cơ cấu nguồn vốn:**

- Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu: 0.56%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn: 0.64%

##### **Khả năng sinh lời:**

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản: 3.94%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu : 7.07%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu: 6.16%

##### **Khả năng thanh toán:**

- KN thanh toán hiện hành: 2,73 lần
- KN thanh toán nhanh: 2,51 lần
- KN thanh toán tức thời: 1,81 lần

##### **Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo:**

- **Tổng tài sản: 249.706.193.711đ**
  - Tài sản ngắn hạn: 245.259.674.568đ
  - Tài sản dài hạn: 4.446.519.143đ
- **Tổng nguồn vốn: 249.706.193.711 đ**
  - Nợ phải trả: 89.944.358.347 đ
  - Vốn chủ sở hữu: 159,740,215,779 đ

**Những thay đổi về cổ đông góp vốn.**

| TT | Tên cổ đông   | Đầu năm 2009 |           | 31/12/2009 |           |
|----|---|--------------|-----------|------------|-----------|
|    |   | Số lượng CP  | Tỷ lệ/VĐL | Số cổ phần | Tỷ lệ/VĐL |
| 1  | Tổng công ty Khí Việt Nam   | 4.150.000    | 27.67%    | 6.700.000  | 44.67%    |
| 2  | Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam                      | 1.200.000    | 8%        | 2.700.000  | 18%       |
| 3  | Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí                                   | 1.500.000    | 10%       | 0          |           |
| 4  | Công ty Cổ phần kinh doanh Khí hoá lỏng Miền Bắc                    | 2.550.000    | 17%       | 0          |           |
| 5  | Công ty cổ phần tài chính bảo hiểm Dầu khí                          | 750.000      | 5%        | 750.000    | 5%        |
| 6  | Tổng công ty XD và XNK Việt Nam                                     | 750.000      | 5%        | 750.000    | 5%        |
| 7  | Tổng công ty Xây lắp dầu khí  | 600.000      | 4%        | 600.000    | 4%        |
| 8  | Công ty Cổ phần đầu tư phát triển khu đô thị và Công nghiệp Sông Đà | 750.000      | 5%        | 750.000    | 5%        |
| 9  | Công ty Cp bất động sản Dầu khí                                     | 500.000      | 3.33      | 212.000    | 1.41%     |



*Báo cáo thường niên năm 2009 Công ty cổ phần đầu tư Phát triển Gas Đô thị (PVGAS CITY)*

|    |                              |                   |             |                   |             |
|----|------------------------------|-------------------|-------------|-------------------|-------------|
| 10 | Tổng công ty Xây dựng Hà nội | 750.000           | 5%          | 218.000           | 1.47%       |
| 11 | Các cổ đông thể nhân khác    | 1.500.000         | 10%         | 2.320.000         | 15.45%      |
|    | <b>Tổng cộng</b>             | <b>15.000.000</b> | <b>100%</b> | <b>15.000.000</b> | <b>100%</b> |

Tổng số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành: 15.000.000 cổ phiếu.

Cổ tức công bố chia cho cổ đông năm 2009 : 512đ/cổ phiếu

## **2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

Năm 2009, tình hình kinh tế Việt Nam từ suy thoái đã chuyển dần sang hồi phục, thị trường bất động sản có dấu hiệu khởi sắc. Đồng thời, cùng với sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty Khí Việt Nam, Hội đồng Quản trị công ty và sự nỗ lực không ngừng của Ban lãnh đạo, CBCNV, các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 điều hoàn thành kế hoạch và vượt mức đặt ra, cụ thể như sau:

- Doanh thu: Đạt 199% kế hoạch năm 2009
- Sản lượng kinh doanh LPG: Đạt 306% kế hoạch năm 2009
- Lợi nhuận sau thuế: Đạt 148% kế hoạch năm 2009

## **3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Cung cấp dịch vụ liên quan đến Gas trung tâm tới các Khu đô thị mới, Khu công nghiệp với chất lượng cao, chi phí thấp và phục vụ 24/24;
- Mở rộng hình thức phân phối khí tới các hộ tiêu thụ thông qua hệ thống cung cấp trung tâm, trước mắt là sử dụng LPG và hướng đến sử dụng khí tự nhiên (NG), khí tự nhiên hoá lỏng (LNG) trong tương lai gần;
- Từng bước tham gia đầu tư, hình thành mạng lưới cung cấp khí cấp cho các khu đô thị, khu công nghiệp đến 2015 đạt 30% mạng lưới theo quy hoạch.

## **IV. Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán ( đính kèm)

## **V. Bản giải trình báo cáo tài chính**

## 1. Kiểm toán độc lập

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte.

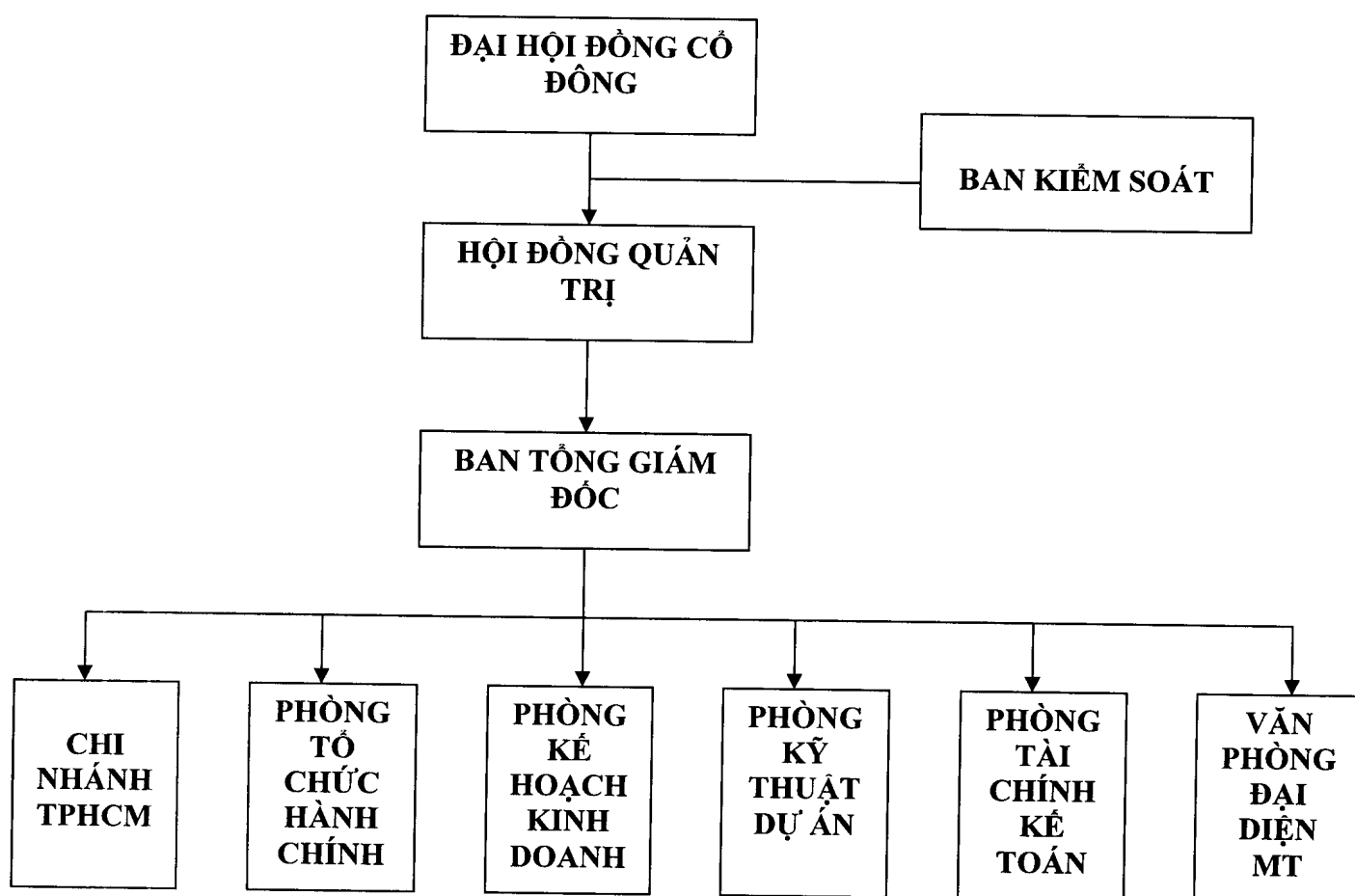
Ý kiến của kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2009 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán Việt Nam.

## 2. Kiểm toán nội bộ: Không có

## VI. Tổ chức và nhân sự

### 1. Cơ cấu tổ chức của công ty



Công ty Cổ phần đầu tư phát triển gas đô thị gồm:

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
- Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên
- Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên
- Ban Tổng giám đốc: 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc
- Kế toán trưởng: 01
- Phòng Tổ chức hành chính
- Phòng Tài chính kế toán
- Phòng Kế hoạch kinh doanh
- Phòng Kỹ thuật dự án
- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh
- Văn Phòng Đại diện Miền Trung

## 2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

- **Tổng Giám đốc:** Văn Tuấn Anh
  - Ngày sinh: 24/03/1968
  - Quốc tịch: Việt Nam
  - Dân tộc: Kinh
  - Quê quán: Thủ Dầu Một - Bình Dương
  - Địa chỉ thường trú: 8A/30 Tây Hồ, Quảng An, Hà Nội
  - Số CMND: 011644672 do Công an Hà Nội cấp ngày 02/02/2004
  - Trình độ văn hoá: 2/12
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
  - Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác  | Chức vụ cao nhất đảm nhận |
|--------------------|--|---------------------------|
| 04/1990 -> 08/1994 | XN dịch bán lẻ xăng dầu - Láng Hạ - Thành Công, Hà Nội | Cán bộ phòng KD           |
| 09/1994 -> 03/1996 | Công ty Dầu nhờn Petrolimex - Số 1 Khâm                | Cán bộ phòng KD           |

Báo cáo thường niên năm 2009 Công ty cổ phần đầu tư Phát triển Gas Đô thị (PVGAS CITY)

|                    |  |                             |
|--------------------|--|-----------------------------|
|                    | Thiên, Hà Nội  |                             |
| 04/1996 -> 03/1999 | Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí chi nhánh tại Hà Nội | Cán bộ phòng KD             |
| 04/1999 -> 10/2006 | Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí Vũng Tàu             | Chuyên viên                 |
| 11/2006 -> 08/2007 | Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí chi nhánh tại Hà Nội | Phó chi nhánh               |
| 07/2007 -> Nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị                         | Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT |

- **Phó Tổng Giám đốc:** Phạm văn Tuynh
- Ngày sinh: 01/01/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiên Lữ, Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Số 15, ngõ Hoà Bình 4, Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số CMND: 012939589 do Công an Hà Nội cấp ngày 15/03/2007
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy xây dựng và xếp dỡ
- Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác                              | Chức vụ cao nhất đảm nhận |
|--------------------|--|---------------------------|
| 05/2003 -> 12/2005 | Công ty TNHH Thương mại Trần Hồng Quân       | Cán bộ Kỹ thuật           |
| 01/2006 -> 12/2006 | Công ty TNHH Thương mại Trần Hồng Quân       | Phó giám đốc              |
| 09/2007 -> 01/2008 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị | Chuyên viên               |
| 02/2008 -> 09/2008 | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị | Trưởng phòng KT           |
| 10/2008 -> Nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị | Phó Tổng giám đốc         |

- **Phó Tổng Giám đốc:** Bùi Xuân Năng

*Báo cáo thường niên năm 2009 Công ty cổ phần đầu tư Phát triển Gas Đô thị (PVGAS CITY)*

- Ngày sinh: 15/11/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thường Tín - Hà tây
- Địa chỉ thường trú: 281/17 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số CMND: 011772605 do Công an Hà Nội cấp ngày 03/07/2008
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Lọc hoá dầu
- Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác                                 | Chức vụ cao nhất đảm nhận |
|--------------------|---|---------------------------|
| 08/1996 -> 11/2001 | Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí | Chuyên viên               |
| 12/2001 -> 05/2006 | Ban Chế biến, Tập đoàn Dầu khí QG Việt nam      | Chuyên viên               |
| 06/2006 -> 01/2008 | Ban Chế biến, Tập đoàn Dầu khí QG Việt nam      | Phó phòng Dự án           |
| 02/2008 -> Nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị    | Phó Tổng giám đốc         |

- **Kế toán trưởng:** Nguyễn Thị Thu Trang
- Ngày sinh: 23/08/1977
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Chương Mỹ - Hà tây
- Địa chỉ thường trú: P23-A1 Khu tập thể 28 Điện Biên Phủ, Ba Đình, Hà Nội
- Số CMND: 011887610 do Công an Hà Nội cấp ngày 12/04/2004
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:

| Thời gian          | Đơn vị công tác                                       | Chức vụ cao nhất đảm nhận |
|--------------------|---|---------------------------|
| 10/1999 -> 10/2000 | XN dịch vụ vật tư, thiết bị và nhiên liệu<br>Vũng Tàu | Chuyên viên kế toán       |
| 10/2000 -> 10/2001 | Công ty chế biến và kinh doanh các sản phẩm khí       | Chuyên viên kế toán       |
| 10/2001 -> 09/2007 | Công ty cổ phần kinh doanh khí hoá lỏng Miền Bắc      | Chuyên viên kế toán       |
| 08/2007 -> Nay     | Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Gas đô thị          | Kế toán trưởng            |

### 3. Quyền lợi và thu nhập của Ban tổng Giám đốc năm 2009

#### Tổng lương 2009

| Họ tên               | Chức vụ           | Lương         |
|----------------------|-------------------|---------------|
| Văn Tuấn Anh         | Tổng Giám đốc     | 253.697.611đ  |
| Bùi Xuân Năng        | Phó Tổng Giám đốc | 180.982.000 đ |
| Phạm Văn Tuynh       | Phó tổng Giám đốc | 181.1.1.000 đ |
| Nguyễn Thị Thu Trang | Kế toán trưởng    | 156.631.340 đ |

**Quyền lợi khác:** Được hưởng các quyền lợi về chế độ thưởng các dịp lễ tết ... như các cán bộ nhân viên khác.

Khen thưởng vượt kế hoạch năm 2009 cho Ban Tổng giám đốc : 200.000.000đ

### 4. Tình hình cán bộ, nhân viên người lao động trong năm và chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động: 74 người, trong đó:
- Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bảo hiểm thất nghiệp và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng các quy định của pháp luật;

- Thực hiện đúng các chế độ lương thưởng các dịp lễ tết và tháng lương thứ 13 cho người lao động;
- Mức lương cho người lao động đảm bảo phù hợp với mặt bằng chung và tình hình thị trường. Thu nhập bình quân năm 2009 đạt 4,8 triệu đồng/người;
- Công ty quan tâm tới việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho CBNV phục vụ công tác. Trong năm 2009, công ty đã tổ chức 95 lượt đào tạo cho CBNV.

#### **5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/ Kế toán trưởng**

- Ngày 26/10/2009, miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Long thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và bầu ông Lê Quốc Việt thay thế;
- Ngày 02/12/2009, miễn nhiệm tư cách ủy viên Hội đồng quản trị công ty của ông Lê Quốc Việt và bầu ông Trịnh An Huy thay thế;
- Ngày 02/12/2009, miễn nhiệm tư cách ủy viên, chủ tịch Hội đồng quản trị công ty của ông Trần Trọng Hữu và bầu ông Nguyễn Thành Đôn thay thế;
- Ngày 25/12/2009 miễn nhiệm tư cách ủy viên Hội đồng quản trị công ty của ông Trần Nguyên Bình và bầu ông Nguyễn Y Linh thay thế.

### **VII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty**

#### **1. Hội đồng quản trị, Chủ tịch và Ban kiểm soát**

##### *Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị*

**Hội đồng quản trị:** Số lượng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2009 có 5 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 4.

| <b>STT</b> | <b>HỌ VÀ TÊN</b> | <b>CHỨC VỤ</b> |
|------------|------------------|----------------|
| 1          | Nguyễn Thành Đôn | Chủ tịch HĐQT  |
| 2          | Vũ Văn Dũng      | Ủy viên HĐQT   |
| 3          | Văn Tuấn Anh     | Ủy viên HĐQT   |
| 4          | Trịnh An Huy     | Ủy viên HĐQT   |
| 5          | Nguyễn Y Linh    | Ủy viên HĐQT   |

**Ban Kiểm soát:** thành viên Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó số thành viên độc lập không điều hành là 3.

| STT | HỌ VÀ TÊN        | CHỨC VỤ              |
|-----|------------------|----------------------|
| 1   | Nguyễn Đức Việt  | Trưởng ban kiểm soát |
| 2   | Quách Thị Hoà    | Kiểm soát viên       |
| 3   | Nguyễn Thuý Hồng | Kiểm soát viên       |

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Năm 2009 Hội đồng quản trị thực hiện tốt các quy định của Điều lệ Công ty trong việc giám sát và chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD của Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để có những chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng giám đốc thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh. Năm 2009 Hội đồng quản trị tiến hành họp định kỳ hàng quý để tổng kết, rút kinh nghiệm và đưa ra những phương hướng hoạt động cho các quý tiếp theo; Thực hiện tốt việc giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Về cơ bản các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị luôn được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện với sự quyết tâm và nỗ lực cao mang lại những kết quả đáng mừng cho Công ty và đưa ra những chủ trương, chính sách kịp thời tạo điều kiện Ban Tổng giám đốc đẩy mạnh hoạt động SXKD.

Một số hoạt động chủ yếu của Hội đồng quản trị trong năm 2009 như sau:

- Tiến hành phê duyệt kế hoạch kinh doanh chi tiết năm 2009 theo sự uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Xây dựng chiến lược kinh doanh công ty 2010-2015 và định hướng đến năm 2025 theo định hướng hoạt động chung của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Tổng Công ty Khí Việt Nam;
- Xây dựng và ổn định cơ cấu tổ chức của Công ty theo tiêu chí gọn nhẹ, hiệu quả và phù hợp với môi trường kinh doanh chung;
- Hoàn thiện cơ chế trả lương, trả lương phù hợp, gắn quyền lợi với trách nhiệm của người lao động nhằm không ngừng nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc;



- Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng hệ thống tích hợp quản lý An toàn- Chất lượng- Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001; ISO 14001 và OHSAS 18001 trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo uỷ quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2009;
- Thực hiện việc sửa đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với quy mô và định hướng phát triển của Công ty và cơ cấu cổ đông sáng lập;
- Chọn Công ty cổ phần chứng khoán Dầu khí (PSI) là đơn vị tư vấn niêm yết cho Công ty trên HNX;
- Chọn công ty kiểm toán Deloitte là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2009 theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng đã ra quyết định giao Ban Tổng giám đốc lên phương án chi tiết về vấn đề việc chuyển đổi mô hình hoạt động chi nhánh TP HCM thành công ty TNHH một thành viên và hợp tác với đối tác XinAo Gas

Đối với các vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo gấp, HĐQT tiến hành xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản để thông qua một số nội dung chủ yếu như sau:

- Chuyển nhượng 2.550.000 cổ phần của Cổ đông sáng lập là Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Bắc cho cổ đông sáng lập là Tổng Công ty Khí Việt Nam;
- Chuyển nhượng 1.500.000 cổ phần của Cổ đông sáng lập là Tổng công ty Cổ phần Tài chính Dầu khí cho cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu Khí Việt Nam;
- Đồng ý chủ trương, giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo niêm yết cổ phiếu công ty trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

### **3. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

năm 2009, BKS đã xây dựng Quy chế hoạt động, các quy trình kiểm tra giám sát phù hợp với điều lệ Công ty và các Quy định của pháp luật cũng như tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Các thành viên trong BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng. Ban KS đã thường xuyên tiến hành giám sát hoạt động của Công ty đồng thời trực tiếp thực hiện

và phối hợp với các Phòng chức năng thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ tại văn phòng Công ty.

Nội dung kiểm tra giám sát của BKS bao gồm:

- Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc;
- Giám sát việc phối hợp giữa HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác;
- Giám sát việc sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế, quy định nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, quy định của Công ty nhằm định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn;
- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá, phân tích các chỉ tiêu tài chính trong năm.

Trong quá trình hoạt động giám sát cũng như sau mỗi lần kiểm tra, BKS đều có các ý kiến phân tích, đánh giá những mặt cần khắc phục của Ban TGD Công ty trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

#### **4. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát**

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 2.000.000đ/tháng
- Thù lao thành viên Hội đồng quản trị: 1.500.000đ/tháng
- Thù lao Trưởng Ban kiểm soát: 1.500.000đ/tháng
- Thù lao thành viên Ban Kiểm soát: 1.000.000đ/tháng

#### **5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị công ty**

| TT | Tên cổ đông      | 31/12/2009  |           |
|----|------------------|-------------|-----------|
|    |                  | Số lượng Cp | Tỷ lệ/VĐL |
| 1  | Nguyễn Thành Đôn | 0           | 0         |
| 2  | Văn Tuấn Anh     | 36.000      | 0,025%    |
| 3  | Vũ Văn Dũng      | 0           | 0         |
| 4  | Nguyễn Y Linh    | 0           | 0         |
| 5  | Trình An Huy     | 0           | 0         |

**6. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của thành viên Ban Kiểm soát**

| TT | Tên cổ đông          | Đầu năm 2009     |           | 31/12/2009  |           |
|----|----------------------|------------------|-----------|-------------|-----------|
|    |                      | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ/VĐL | Số lượng Cp | Tỷ lệ/VĐL |
| 1  | Nguyễn Đức Việt      | 0                | 0%        | 0           | %         |
| 2  | Quách Thị Hoà        | 0                | 0%        | 17.000      | 0.011%    |
| 3  | Nguyễn Thị Thuý Hồng | 10.000           | 0.06%     | 0           | 0         |

**7. Thông tin chi tiết về giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan tới thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát**

| TT | Tên cổ đông          | Đầu năm 2009     |           | 31/12/2009       |           |
|----|----------------------|------------------|-----------|------------------|-----------|
|    |                      | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ/VĐL | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ/VĐL |
| 1  | Vũ Thị Đoàn          | 10.000           | 0.06%     | 10.000           | 0.06%     |
| 2  | Nguyễn Thị Thu Hương | 5.000            | 0.03%     | 5.000            | 0.03%     |
| 3  | Nguyễn Hùng Sơn      | 5.000            | 0.03%     | 5.000            | 0.03%     |
| 4  | Bùi Thị Thu Thuý     | 5.000            | 0.03%     | 5.000            | 0.03%     |
| 3  | Nguyễn Thị Chi Mai   | 5.000            | 0.03%     | 5.000            | 0.03%     |
| 6  | Phạm Thị Doan        | 4.110            | 0.027%    | 4.110            | 0.027%    |
| 7  | Nguyễn Văn Anh       | 10.000           | 0.06%     | 10.000           | 0.06%     |

**8. Các dữ liệu thống kê về cổ đông, thành viên góp vốn**

**8.1. Cổ đông góp vốn**

*Danh sách cổ đông góp vốn và tỉ lệ nắm giữ đến thời điểm 31/12/2009*

| TT | Tên cổ đông | Địa chỉ liên lạc | Số lượng cổ | Tỷ | Ghi Chú |
|----|-------------|------------------|-------------|----|---------|
|----|-------------|------------------|-------------|----|---------|

Báo cáo thường niên năm 2009 Công ty cổ phần đầu tư Phát triển Gas Đô thị (PVGAS CITY)

|   |   |   | <b>phần</b> | <b>lệ/VĐL</b> |                     |
|---|---|---|-------------|---------------|---------------------|
| 1 | Tổng công ty Khí Việt Nam   | Toà nhà Scetpa - Số 19<br>Cộng Hoà - Tân Bình -<br>HCM                                  | 6.700.000   | 44.67%        | Cổ đông<br>sáng lập |
| 2 | Tổng công ty Cổ phần Bảo<br>hiểm Dầu khí Việt Nam                         | 154 - Nguyễn Thái Học<br>- Phường Kim Mã - Ba<br>Đình - Hà Nội                          | 2.700.000   | 18%           | Cổ đông<br>sáng lập |
| 3 | Công ty cổ phần tài chính<br>bảo hiểm Dầu khí                             | Tầng 8, toà nhà 154,<br>Nguyễn Thái Học, Kim<br>Mã, Ba Đình, Hà Nội                     | 750.000     | 5%            |                     |
| 4 | Tổng công ty XD và XNK<br>Việt Nam  | Toà nhà Vinaconex,<br>khu đô thị mới Trung<br>Hoà - Nhân Chính -<br>Thanh Xuân - Hà Nội | 750.000     | 5%            |                     |
| 5 | Tổng công ty Xây lắp dầu<br>khí   | Số 239 - Đường Xuân<br>Thủy - Dịch Vọng Hậu<br>- Quận Cầu Giấy - Hà<br>Nội              | 600.000     | 4%            |                     |
| 6 | Công ty Cổ phần đầu tư phát<br>triển khu đô thị và Công<br>nghiệp Sông Đà | CT1 - Khu đô thị Mỹ<br>Đình - Mễ Trì - xã Mễ<br>Trì - Từ Liêm Hà Nội                    | 750.000     | 5%            | Cổ đông<br>sáng lập |
| 7 | Công ty Cp bất động sản Dầu<br>khí  | Số 52 - Quốc Tử Giám<br>- Phường Văn Miếu -<br>Đống Đa - Hà Nội                         | 212.000     | 1.41%         |                     |

|    |                              |   |                   |             |  |
|----|------------------------------|---|-------------------|-------------|--|
| 7  | Tổng công ty Xây dựng Hà nội | Số 57 - Quang Trung - Hai Bà Trưng - Hà Nội | 218.000           | 1.47%       |  |
| 9  | Các cổ đông thể nhân khác    |   | 2.320.000         | 15.45%      |  |
| 10 | <b>Tổng cộng</b>             |   | <b>15.000.000</b> | <b>100%</b> |  |

## 8.2. Thông tin chi tiết về Cổ đông sáng lập và cổ đông lớn tại thời điểm 31/12/2009

Cho đến 31.12/2009, Công ty Có 05 cổ đông lớn và sáng lập.

### Cổ đông sáng lập:

#### 1. TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Khí Việt Nam
2. Địa chỉ: Toà nhà Scetpa - Số 19 Cộng Hoà - Tân Bình – HCM
3. Giấy CNĐKKD: 4104002805
4. Ngành nghề kinh doanh:
  - Thu gom, vận chuyển, tàng trữ, chế biến khí và sản phẩm khí;
  - Tổ chức, phân phối, kinh doanh các sản phẩm khí khô, khí LNG, CNG, LPG, Condensate;
  - Kinh doanh vật tư, thiết bị, hoá chất trong lĩnh vực chế biến và sử dụng và các sản phẩm khí;
  - Kinh doanh dịch vụ kho bãi, cảng;
  - Tư vấn thiết kế (trừ thiết kế xây dựng, khảo sát thi công, giám sát công trình), đầu tư xây dựng, quản lý vận hành, bảo dưỡng sửa chữa các công trình, dự án khí và liên quan đến khí;
  - Nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khí, thiết kế cải tạo, bảo dưỡng, sửa chữa động cơ, lắp đặt thiết bị chuyển đổi cho phương tiện giao thông vận tải và nông - lâm - ngư nghiệp sử dụng nhiên liệu khí;
  - Dịch vụ vận tải của các phương tiện có sử dụng nhiên liệu khí;
  - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp cơ khí chế tạo;

- Giám sát thi công xây dựng công trình công nghiệp, dân dụng. Tư vấn xây dựng;
- Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).

## **2. TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM DẦU KHÍ VIỆT NAM.**

1. Tên tổ chức : Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam
2. Đại chỉ liên hệ: 154 - Nguyễn Thái Học - Phường Kim Mã - Ba Đình - Hà Nội
3. Giấy CNĐăng ký kinh doanh: 42/GP/KDBH Ngày 12/3/2007 do Bộ Tài chính cấp
4. Ngành nghề kinh doanh
  - Được phép kinh doanh tất cả các loại hình bảo hiểm phi nhân thọ;
  - Giám định, đại lý giám định và phân bổ tổn thất;
  - Kinh doanh nhận và nhượng tái bảo hiểm;
  - Hoạt động đầu tư tài chính;
  - Đầu tư kinh doanh bất động sản;
  - Kinh doanh chứng khoán;
  - Kinh doanh dịch vụ du lịch;
  - Kinh doanh dịch vụ mua bán, sửa chữa xe cơ giới;
  - Kinh doanh tài chính, ngân hàng;
  - Kinh doanh bệnh viện và dịch vụ y tế;
  - Các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

## **3. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KHU ĐÔ THỊ VÀ CÔNG NGHIỆP SÔNG ĐÀ**

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần đầu tư phát triển khu đô thị và công nghiệp Sông Đà
2. Địa chỉ: CT1 - Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì - xã Mễ Trì - Từ Liêm Hà Nội.
3. Giấy phép KD: 01030002731. do sở KHĐT Hà nội cấp ngày 05/10/2007
4. Ngành nghề đăng ký kinh doanh:
  - Tư vấn, đầu tư, lập và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh nhà ở, khu đô thị và khu công nghiệp;
  - Kinh doanh khai thác các dịch vụ về nhà ở, khu đô thị và khu công nghiệp ;
  - Thi công xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp;
  - Tư vấn thiết kế kỹ thuật, quy hoạch chi tiết khu đô thị và khu công nghiệp, tư vấn thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp;

- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, thiết bị nội thất;
- Kinh doanh bất động sản và các dịch vụ khác;
- Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu thiết bị máy móc.

**Cổ đông lớn:**

1. **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM**
  1. Địa chỉ: Toà nhà Vinaconex, khu đô thị mới Trung Hoà - Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà Nội
  2. Giấy CN ĐKKD: 0103014768 do Sở KHĐT Hà nội cấp ngày 01/12/2006.
  3. Ngành nghề kinh doanh;
    - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, các công trình thuỷ điện, phong điện, điện nguyên tử, đường dây và trạm biến thế điện thế đến 500KV, các công trình hạ tầng kỹ thuật, xã hội khu đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, công trình ngầm, các công trình văn hoá, thể thao, vui chơi giải trí, công trình du lịch, khách sạn và các loại công trình công cộng khác;
    - Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
    - Sản xuất kinh doanh điện thương phẩm;
    - Khai thác, sản xuất kinh doanh nước sạch, các sản phẩm phục vụ cho xử lý nước thải, chất thải, bảo vệ môi trường;
    - Khai thác, sản xuất, chế biến, kinh doanh các loại cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm đá, cát, sỏi, gạch, ngói, xi măng, kính, tấm lợp, nhựa đường, các loại cấu kiện, bê tông, đá nhân tạo và các loại vật liệu xây dựng khác;
    - Khai thác, chế biến khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);
    - Đầu tư kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ, siêu thị và các loại hình du lịch (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán Bar, vũ trường);
    - Quản lý và vận hành các trung tâm thương mại, siêu thị, các khu đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất;
    - Kinh doanh xuất nhập vật tư máy móc, thiết bị, phụ tùng, dây chuyền công nghệ tự động hoá, phương tiện vận tải, xe gắn máy, hàng hoá tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng,

hàng thủ công mỹ nghệ, hàng nông lâm thủy sản, kinh doanh dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hoá, các loại cấu kiện siêu trường, siêu trọng, dịch vụ mua bán rượu, bia, thuốc lá, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nước giải khát bánh kẹo, hàng công nghệ phẩm, mỹ phẩm quà lưu niệm (không bao gồm kinh doanh phòng hát Karaoke, quán bar, vũ trường);

- Đại lý bán lẻ xăng dầu;
- Hoạt động xuất nhập khẩu lao động;
- Thiết kế tổng mặt bằng, kiến trúc nội ngoại thất đối với công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, thiết kế cấp thoát nước, môi trường nước đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thiết kế cấp thoát nước, môi trường nước đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, công trình xử lý chất thải rắn, khảo sát trắc địa công trình; Thiết kế hạ tầng giao thông, san nền thoát nước công trình xây dựng; Thiết kế điện công trình dân dụng, công nghiệp; Tư vấn đầu tư và xây dựng (chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã được kinh doanh); Lập và thẩm tra dự án đầu tư; tư vấn đấu thầu và quản lý dự án; Tư vấn thiết kế công nghệ mới và thiết bị tự động hoá;
- Đầu tư góp vốn thành lập mới các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn; đầu tư góp vốn vào các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn đang hoạt động;
- Đầu tư kinh doanh cổ phiếu, kỳ phiếu, trái phiếu và các chứng chỉ có giá;
- Nhận thầu xây lắp các loại hình công trình tại nước ngoài;
- Đầu tư thành lập các doanh nghiệp liên doanh và các doanh nghiệp có 100% vốn của Tổng công ty cổ phần hoạt động tại nước ngoài;
- Thực hiện các dịch vụ cung cấp, lắp đặt, sửa chữa, bảo hành điều hoà không khí, điện lạnh, thiết bị phòng chống cháy nổ, thang máy;
- Đại lý mua, bán và ký gửi hàng hoá;
- Đại lý bán vé máy bay cho các hãng trong và ngoài nước;
- Dệt, may công nghiệp;
- Dịch vụ mua, bán và chế biến hàng nông, lâm sản: gỗ tròn, gỗ sơ chế, gỗ tinh chế, cà phê nhân và nông sản các loại (trừ các loại gỗ nhà nước cấm)
- Trồng, chăm sóc, tu bổ, bảo quản rừng, trồng cây công nghiệp và chăn nuôi gia súc, gia cầm;



*Báo cáo thường niên năm 2009 Công ty cổ phần đầu tư Phát triển Gas Đô thị (PVGAS CITY)*

- Khai thác và sản xuất kinh doanh nước uống tinh khiết;
- Kinh doanh khai thác cầu cảng, bốc xếp hàng hoá thuỷ, bộ và cho thuê kho bãi;
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường song và đường biển;
- Tổ chức các hoạt động giáo dục, đào tạo từ bậc mầm non đến bậc trung học phổ thông, giáo dục đào tạo hướng nghiệp, đào tạo ngoại ngữ và tư vấn du học (Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép).

**2. CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH BẢO HIỂM DẦU KHÍ**

1. Địa chỉ: Tầng 8, toà nhà 154, Nguyễn Thái Học, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
2. Số giấy CNĐKKD: 0103020480 do Sở KHHĐT TP HN cấp ngày 08/04/2008

3. Lĩnh vực kinh doanh:

- Ủy thác đầu tư;
- Tư vấn đầu tư và cung cấp dịch vụ tài chính;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh và nhận uỷ thác xuất nhập khẩu;
- Khai thác và mua bán khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm);
- Mua bán vật liệu xây dựng, vật tư máy móc thiết bị;
- Đại lý bảo hiểm.

*Hà nội, ngày 16 tháng 04 năm 2010*

**Tổng Giám đốc**



**Văn Tuấn Anh**